

Bản án số: **151/2024/HS-ST**

Ngày 08 - 8 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Thục Hiền

2. Bà Đặng Thị Huê

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Viết Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 264/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Châu Vĩnh P; sinh năm 1996, tại Thành phố H; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: 8 Hồ N, Phường I, Quận F, Thành phố H; chỗ ở: B L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Doãn V và bà Đặng Ngọc L; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2023 đến nay. (có mặt)

- Bị hại: Công ty Cổ phần T6; địa chỉ trụ sở: A T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phan Hoài T; địa chỉ: Tòa nhà M, Lô T đường D, Khu C, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy ủy quyền số 04/2024/TGDĐ/UQ ngày 23/7/2024). (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Chí A, sinh năm 1989; nơi cư trú: B L, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Chị Trần Thị Cẩm T1, sinh năm 1983; nơi cư trú: G P, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3. Công ty TNHH M1; địa chỉ trụ sở: 1 N, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thúy H; nơi cư trú: 5E KP6, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy ủy quyền số 02/2023r/UQ-MT ngày 19/8/2023). (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Châu Vĩnh P là đối tượng không nghề nghiệp ổn định. Do muốn có tiền tiêu xài, lợi dụng sự quản lý sơ hở của các cửa hàng Thế giới di động trên địa bàn Quận H, Quận D, huyện B, P đã thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ, ngày 09/3/2023, Châu Vĩnh P điều khiển xe Honda Airblade, màu đen đỏ, biển số 59K2-075.27 đến cửa hàng T7 (địa chỉ: C L, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh). P thấy kệ trưng bày Laptop M có giá trị cao để ở góc khuất trong cửa hàng, nơi các nhân viên ít quan sát được nên P lấy trộm 02 Laptop nhãn hiệu Macbook Pro M2 2022 có số Serial: V6DF7H63H6 và số Serial: C2GFDYFJ7L bỏ vào balo rồi điều khiển xe mô tô biển số 59K2-075.27 chạy về nhà tại địa chỉ B L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cất giấu. Sau đó, thông qua tài khoản Facebook “C”, P bán 02 Laptop cho anh Nguyễn Chí A.

Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn Chí A trình bày: Ngày 09/3/2023, thông qua tài khoản Facebook tên “Châu Peter” của P, P bán cho anh Á 01 Laptop Macbook Pro M2 2022 màu Space Grey (xám) có số Serial: C2GFDYFJ7L với giá 23.000.000 đồng, anh Á đồng ý thu mua máy trên với giá 23.000.000 đồng với điều kiện máy mới 100% chưa qua sử dụng, không phải là máy bị trộm, bị báo mất trộm trên hệ thống Apple. Ngày 26/3/2023, anh Á bán chiếc laptop này cho chị Trần Thị Cẩm T1 với giá 28.500.000 đồng. Ngày 09/4/2023, P tiếp tục bán cho anh Á 01 Laptop Macbook Pro M2 2022 có số Serial V6DF7H63H6 với điều kiện tương tự là máy mới 100% chưa qua sử dụng, không phải là máy bị trộm, bị báo mất trộm trên hệ thống Apple giá 23.000.000 đồng. Sau khi làm việc, anh Á đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2, Thành phố Hồ Chí Minh 01 Laptop Macbook Pro M2 2022 có số Serial: V6DF7H63H6.

Chị Trần Thị Cẩm T1 trình bày: Ngày 26/3/2023, thông qua mạng xã hội Facebook, chị T1 có thu mua 01 Laptop Macbook Pro M2 2022 có số Serial: C2GFDYFJ7L với giá 28.500.000 đồng của anh Nguyễn Chí A, chị T1 kiểm tra số Serial C2GFDYFJ7L trên hệ thống Apple thì biết máy chưa kích hoạt sử dụng (Not Activated), không bị báo mất trộm nên mua lại. Ngày 27/3/2023, chị T1 đã bán máy này cho chị Đào Thị Thanh T2 với giá 29.990.000 đồng. Sau khi làm việc, chị T1 đã tự nguyện giao nộp lại chiếc máy Laptop này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lần thứ hai: Vào lúc 20 giờ 40 phút, ngày 06/5/2023, P điều khiển xe mô tô biển số 59K2-075.27 đến cửa hàng T7 (địa chỉ: C5/20 P, ấp D, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh). P gửi xe cho bảo vệ rồi đi vào bên trong cửa hàng, trên vai có mang một balo màu đen mở sẵn khóa đến quầy thu ngân gặp chị Nguyễn Hoàng Ngọc X (làm thu ngân tại quầy) hỏi mua 01 card điện thoại Vinaphone mệnh giá 20.000 đồng. Sau khi mua xong, P nạp tiền vào số điện thoại 0888839700 của P rồi đến ngồi vào ghế tại kệ để trưng bày laptop. P tháo balo

màu đen mở sẵn khóa để xuống đất, quan sát thấy không có nhân viên cửa hàng xung quanh, P dùng tay trái lấy 01 chiếc hộp màu trắng bên trong chứa laptop bỏ xuống đất và đứng dậy dùng tay phải giữ chiếc balo còn tay trái cầm chiếc hộp màu trắng bỏ vào balo rồi P xách balo ra nơi gửi xe, lấy xe tẩu thoát. Khi đến thùng rác phía trước chung cư G (địa chỉ: H T, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh) thì P tháo nón bảo hiểm loại nửa đầu, màu sơn đỏ đen hiệu Loship và áo khoác dài tay màu xám vút vào thùng rác, lấy nón bảo hiểm chuẩn bị sẵn và mặc áo thun ngắn tay màu đen bên trong chạy về nhà P ở địa chỉ B L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, P mở chiếc hộp màu trắng lấy trộm được, bên trong là 01 Laptop Apple Macbook Air M2 2022, có số S (IMBM) RVY2LYVYXT, dung lượng 256GB, màu xám bạc. P mở máy kiểm tra bên trong và cài mật khẩu iCloud cho máy. Đến khoảng 16 giờ 40 phút, ngày 07/5/2023, P đem laptop lấy trộm được cùng hộp đựng và các phụ kiện bên trong đi bán. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, P đến cửa hàng M2 (địa chỉ: B T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh) gặp anh Trần Đức T3 là nhân viên kỹ thuật của cửa hàng, P đưa máy tính xách tay lấy trộm được cho anh T3 kiểm tra. Anh T3 và P thống nhất giá mua bán máy là 17.000.000 đồng, P cung cấp tài khoản số 58310041996 của P mở tại Ngân hàng TMCP T8 cho anh T3. Một lúc sau, P nhận được số tiền 17.000.000 đồng vào tài khoản, số tiền này P đến trụ ATM của Ngân hàng TMCP T9 rút ra để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, chị Võ Bảo N là người quản lý của cửa hàng Minh Tuấn M trình bày: Sau khi thu mua máy của P thì không biết là tài sản do P phạm tội mà có và sau đó cửa hàng đã bán lại máy cho một khách hàng (không rõ lai lịch địa chỉ) nên Cơ quan điều tra không thu hồi được vật chứng.

Lần thứ ba: Vào khoảng 17 giờ 50 phút, ngày 09/7/2023, P điều khiển xe mô tô biển số 59K2-075.27 đến cửa hàng T7 (địa chỉ: A H, Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh) để hỏi mua dây cáp sạc điện thoại. Tại đây, P hỏi chị Nguyễn Khánh L1 và anh Phan Văn T4 là nhân viên bán hàng có cáp sạc điện thoại Iphone không. Do anh Phan Văn T4 và chị Nguyễn Khánh L1 bận tiếp khách hàng nên chị Nguyễn Khánh L1 hướng dẫn Châu Vĩnh P lên tầng lửng của cửa hàng để tìm kiếm dây cáp sạc. Tại đây, P dùng tay lấy trộm hộp máy tính bên trong có 01 laptop Apple Macbook Pro M1 Pro 10-core CPU/16GB/512GB/16-core GPU/16"/(MK1E3SA/A)/Silver, màu xám bạc, mã sản phẩm 0220042001646 để ở kệ trưng bày ở tầng lửng cửa hàng, bỏ vào balo màu đen đang đeo trước ngực rồi P đi bộ xuống tầng trệt, rời khỏi cửa hàng ra lấy xe tẩu thoát.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, P đem chiếc laptop trên đến cửa hàng M2 (địa chỉ: B X, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) để bán. Anh Nguyễn Ru L2 là nhân viên kỹ thuật tại Cửa hàng M2 kiểm tra laptop chưa kích hoạt nên đồng ý thu mua với giá 30.000.000 đồng và P đồng ý bán nên anh Nguyễn Ru L2 báo số tiền thu mua laptop về phòng kế toán Công ty M1 (địa chỉ: D T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh) thanh toán chuyển 30.000.000 đồng vào tài khoản T10 số 58310041996 của Châu Vĩnh P.

Tại cơ quan điều tra, chị Hoàng Thị Q là quản lý cửa hàng M2 đã tự nguyện giao nộp chiếc laptop này. Khi mua laptop thì anh Nguyễn Ru L2 không biết đây là tài sản do P phạm tội mà có.

Qua truy xét, ngày 12/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2 phát hiện đưa P về làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2, P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Ngày 06/6/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận H có kết luận định giá số 97/KL-HĐĐGTS, kết luận 01 Laptop Macbook Pro M2 2022 màu bạc, số Serial V6DF7H63H6, mã sản phẩm: MNEP3SA/A có giá trị 26.708.760 đồng; 01 Laptop Macbook Pro M2 2022 màu xám, số Serial C2GFDYJ7L, mã sản phẩm: MNEH3SA/A có giá 25.703.636 đồng.

Ngày 13/7/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận D có kết luận định giá số 34/KL-HĐĐGTS, kết luận 01 bộ máy tính Apple Macbook Pro, màu xám bạc có giá trị 56.122.000 đồng.

Ngày 05/7/2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện B có Kết luận định giá tài sản số: 1976/KL-HĐĐGTS, kết luận về giá trị bị mất trộm như sau: 01 máy tính xách tay Apple Macbook A, có Serial (IMBM): RVY2LYVYXT, giá trị tài sản còn lại 22.595.400 đồng.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án:

+ 01 Laptop Macbook Pro M2 2022 màu bạc, do anh Nguyễn Chí A giao nộp; 01 Laptop Macbook Pro M2 2022 màu xám, do chị Trần Thị Cẩm T1 giao nộp. Ngày 26/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị Nguyễn Thị Kim N1 là người được công ty Cổ phần T6 ủy quyền nhận lại tài sản bị mất trộm tại cửa hàng T7 (địa chỉ: C L tỉnh 5, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh).

+ 01 xe mô tô Honda Airblade màu đen đỏ, biển số 59K2-075.27 do Châu Vĩnh P giao nộp. Qua xác minh, xe gắn máy trên do Châu Vĩnh P đứng tên chủ sở hữu; 01 balo vải màu đen kích thước 50 x 30 cm do Châu Vĩnh P giao nộp; 01 áo khoác dài tay màu đen do Châu Vĩnh P giao nộp.

+ 01 bộ máy tính Apple Macbook Pro M1 Pro, màu xám bạc (chưa qua sử dụng). Ngày 31/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Phan Văn T4 là người được công ty Cổ phần T6 ủy quyền nhận tài sản bị mất trộm tại cửa hàng T7 (địa chỉ: A H, Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh).

+ 03 đĩa CD bên trong có chứa hình ảnh và video liên quan đến vụ việc trộm cắp tài sản xảy ra tại cửa hàng T7 (địa chỉ: A H, Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh) vào ngày 09/7/2023 do Nguyễn Khánh L1, Phạm Quốc D, và Nguyễn Văn T5 giao nộp; 01 USB dung lượng 8GB màu xanh bên trong có chứa hình ảnh liên quan đến vụ việc trộm cắp tài sản xảy ra tại cửa hàng T7 (địa chỉ: A Hoàng Diệu P, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh) vào ngày 09/7/2023, do chị Hoàng Thị Q giao nộp.

+ 01 USB màu đen nhãn hiệu Team, có dòng chữ C141 32GB, bên trong có lưu trữ đoạn video ghi nhận hình ảnh có liên quan đến vụ việc “Trộm cắp tài sản” xảy ra tại cửa hàng T7 (địa chỉ: C5/20 P, ấp D, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh), vào ngày 06/5/2023, do Phạm Hồng Q1 giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra:

+ Chi nhánh Công ty Cổ phần T6 (địa chỉ: số C L tính 5, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh) yêu cầu P bồi thường số tiền 13.324.000 đồng.

+ Chi nhánh Công ty Cổ phần T6 (địa chỉ: C5/20 P, ấp D, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh) yêu cầu P bồi thường số tiền 28.090.000 đồng.

+ Công ty TNHH M1 được gia đình Châu Vĩnh P bồi thường số tiền 30.000.000 đồng nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

+ Chị Trần Thị Cẩm T1 được gia đình Châu Vĩnh P bồi thường số tiền 20.000.000 đồng nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

+ Anh Nguyễn Chí A yêu cầu P bồi thường số tiền 20.000.000 đồng.

Quá trình chuẩn bị xét xử: Chi nhánh Công ty Cổ phần T6 (địa chỉ: C5/20 P, ấp D, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh) đã được gia đình P bồi thường số tiền 28.090.000 đồng nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Anh Nguyễn Chí A đã được gia đình P bồi thường số tiền 20.000.000 đồng nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-Q8 ngày 28/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Châu Vĩnh P về tội “Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Châu Vĩnh P về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Châu Vĩnh P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét. Về vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô Honda Airblade màu đen đỏ, biển số 59K2-075.27; tịch thu tiêu hủy 01 bao vải màu đen kích thước 50 x 30 cm, 01 áo khoác dài tay màu đen.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q2, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Bị cáo Châu Vĩnh P đã 03 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản tại các cửa hàng của Công ty cổ phần T6:

- Lần thứ nhất, vào khoảng 19 giờ, ngày 09/3/2023, tại cửa hàng T7, số C L, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Châu Vĩnh P có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 Laptop nhãn hiệu Macbook Pro M2 2022, có tổng trị giá là 52.412.396 đồng.

- Lần thứ hai, vào khoảng 20 giờ 40 phút, ngày 06/5/2023, tại cửa hàng T7, địa chỉ: C5/20 P, Ấp D, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Châu Vĩnh P có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 Laptop nhãn hiệu Apple Macbook Air M2 2022 có trị giá là 22.595.400 đồng.

- Lần thứ ba, vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 09/7/2023, tại cửa hàng T7, số A H, Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Châu Vĩnh P có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 Laptop nhãn hiệu Apple Macbook Pro có trị giá là 56.122.000 đồng.

Tổng trị giá các tài sản Châu Vĩnh P chiếm đoạt của bị hại là 131.129.796 đồng.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Trộm cắp tài sản” như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm Tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân và tổ chức được pháp luật bảo vệ. Bị cáo chiếm đoạt các tài sản có tổng trị giá là 131.129.796 đồng, đây là tình tiết định khung hình phạt “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*”. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định hành vi của bị cáo Châu Vĩnh P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Trong vụ án này, bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, trị giá tài sản bị chiếm đoạt mỗi lần đều từ 2.000.000 đồng trở lên. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[7] Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn, vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được nhận lại tài sản và đã được bồi thường xong toàn bộ thiệt hại, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

+ 01 Laptop Macbook Pro M2 2022 màu bạc; 01 Laptop Macbook Pro M2 2022 màu xám. Ngày 26/6/2023, Cơ quan CẢNH SÁT ĐIỀU TRA CÔNG AN QUẬN 8 ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho cửa hàng T7 số C L tỉnh 5, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ 01 bộ máy tính Apple Macbook Pro M1 Pro, màu xám bạc (chưa qua sử dụng). Ngày 31/7/2023 Cơ quan CSĐT/CAQ4 ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho cửa hàng T7 số A H, Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ 01 xe mô tô Honda Airblade màu đen đỏ, biển số 59K2-075.27 do Châu Vĩnh P đứng tên chủ sở hữu là phương tiện bị cáo sử dụng đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước; 01 balo vải màu đen kích thước 50 x 30 cm, 01 áo khoác dài tay màu đen do Châu Vĩnh P giao nộp bị cáo sử dụng khi đi trộm cắp tài sản do không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[11] Dữ liệu điện tử: 03 đĩa CD bên trong có chứa hình ảnh và video liên quan đến vụ việc trộm cắp tài sản xảy ra tại cửa hàng T7 số A H, Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 09/7/2023; 01 USB dung lượng 8GB màu xanh bên trong có chứa hình ảnh liên quan đến vụ việc trộm cắp tài sản xảy ra tại cửa hàng T7 số A H, Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 09/7/2023; 01 USB màu đen nhãn hiệu Team, có dòng chữ C141 32GB bên trong có lưu trữ đoạn video ghi nhận hình ảnh có liên quan đến vụ việc “Trộm cắp tài sản” xảy ra tại cửa hàng T7 di động địa chỉ: C5/20 P, Ấp D, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, vào ngày 06/5/2023, xét các dữ liệu điện tử này có giá trị chứng minh tội phạm nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[12] Đối với Nguyễn Chí A mua 02 Laptop nhãn hiệu Macbook Pro M2 2022 của Châu Vĩnh P, Trần Thị Cẩm T1 mua lại 01 Laptop nhãn hiệu Macbook Pro M2 2022 từ Ái do không biết rõ là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q2 không xem xét để xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[13] Đối với Trần Đức T3 là nhân viên của cửa hàng M2 mua 01 Laptop nhãn hiệu Apple Macbook Air M2 2022 của Châu Vĩnh P do không biết rõ là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q2 không xem xét để xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[14] Đối với Nguyễn Ru L2 là nhân viên của cửa hàng M2 mua 01 Laptop nhãn hiệu Apple Macbook Pro của Châu Vĩnh P do không biết rõ là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Q2 không xem xét để xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[15] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 và Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Châu Vĩnh P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2023.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô Honda Airblade màu đen đỏ, biển số 59K2-075.27.

Tịch thu tiêu hủy: 01 balo vải màu đen kích thước 50 x 30 cm; 01 áo khoác dài tay màu đen.

(Theo biên bản giao - nhận tang tài vật ngày 02/8/2024).

- Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Châu Vĩnh P nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc